

Thái Thượng Cảm Ứng Thiên

Tập 03

Các vị đồng học, xin chào mọi người!

Đạo lý của cảm ứng rất sâu, sự tích của cảm ứng cũng rất rộng. Người xưa khuyến khích chúng ta rất nhiều, thương yêu chu đáo mọi bề. Sách xưa dạy chúng ta, trong thế xuất thế gian pháp, đặc biệt là thiện pháp, tín tâm là nhân tố thành tựu đệ nhất. Bất luận là mong cầu đạt được quả báo hạnh phúc mỹ mãn ở ngay trong đời này; hay là học Phật, hy vọng ngay trong đời này có thể vãng sanh Tịnh Độ, thân cận A Di Đà Phật cũng đều do ở tín tâm. Đặc biệt phải nên cảnh giác, Trong kinh Phật thường nói: *“Thế gian vô thường, quốc độ mong manh”*. Thọ mạng của con người rất là ngắn ngủi, một hơi thở ra mà không hít vào thì đã qua đời khác. Cho nên, chúng ta có một niệm tín tâm, chính là một niệm thiện căn; niệm niệm tín tâm chính là niệm niệm thiện căn tăng trưởng. Phải nên nhanh chóng nỗ lực, nhất định không thể chờ đợi. Nếu như bạn cho rằng vẫn còn ngày mai, vẫn còn năm tới, cứ nhờn nhờn nhả nhừ vậy, thì một đời này sẽ luống qua uổng phí, đến lúc lâm chung có hối hận cũng không kịp. Cho nên, chúng ta phải xây dựng tín tâm, phải tinh cần nỗ lực.

Phật pháp bất luận là tông phái nào, Hiển giáo, Mật giáo. Tổ sư đại đức đều dạy chúng ta phải tu từ căn bản. Cái gì là căn bản? Tâm là căn bản. Trong thế pháp (pháp thế gian), Quán Trọng đã nói: *“Hy khí nghênh nhân, như huynh đệ. Nộ khí nghênh nhân, tàn ư binh qua”* (vui vẻ đối với người thì tình thân như anh em, dùng lòng giận tức mà đối với người ắt hại như việc binh đao). Lời nói này rất có đạo lý. Nhà Phật thì dạy chúng ta: *“Tiểu diện nghênh nhân”* (tươi cười đối với người). Các vị xem đạo tràng của nhà Phật, kiến trúc trước tiên là điện Thiên Vương. Trong điện Thiên Vương thờ phụng Bồ-tát Di-lặc. Tọa tượng Bồ-tát Di-

lạc là tạc tượng giống Hòa Thượng Bồ Đại. Đây chính là dạy chúng ta phải dưỡng tâm, phải tu tâm, tâm phải lớn, phải biết bao dung tha thứ, phải biết lấy hoan hỷ mà đối đãi với tất cả chúng sanh, với tất cả mọi người. Đây là điều đầu tiên trong giáo dục của Phật-đà. **Thành tựu của một người chính là ở đức hạnh. Đức hạnh chính là sự vận dụng của học vấn chân thật, của trí huệ chân thật.**

Khổng Tử là một người dân thông thường không có địa vị, không có tiền của, vì sao Ngài có thành tựu thù thắng như vậy? Thích-ca Mâu-ni Phật tuy sinh ra trong hoàng tộc nhưng Ngài đã xả bỏ hết địa vị, tiền của, trải qua một đời sống bình dân thông thường. Thành tựu của Ngài là gì? Thực tế mà nói chính là một tấm lòng thương yêu thanh tịnh, bình đẳng, yêu thương hết thảy chúng sanh. Chúng tôi trong quá trình tu học bốn mươi mấy gần năm mươi năm này, tổng kết lại những lời giáo huấn của Phật Bồ-tát đã tìm ra một cương lĩnh. Nếu khởi tâm động niệm, lời nói hành động của chúng ta đều không trái nghịch với cương lĩnh này, y giáo phụng hành thì tự nhiên sẽ có thành tựu. Một đời tu học của tôi không có che giấu một điều gì, tất cả đều phụng hiến cho mọi người. Trước tiên phải tu **tâm chân thành**, không nên sợ người ta dùng giả dối để đối đãi với mình. Chúng ta phải dùng tâm chân thành đối đãi với người, phải nên biết, họ dùng tâm giả dối đối đãi với ta là đương nhiên, tại sao vậy? Vì họ không hiểu rõ chân tướng sự thật, họ không biết được tất cả chúng sanh trong hư không pháp giới là đồng một duyên khởi, họ không biết được hư không pháp giới là do một niệm trong tự tánh biến hiện ra, cho nên họ dùng tâm không thành thật để đối nhân tiếp vật là đương nhiên mà thôi. Phật Bồ-tát thì biết rõ rồi, chúng tôi tiếp nhận Phật pháp, hun đúc cũng gần năm mươi năm rồi, chúng tôi đã hiểu rõ ràng. Sau khi hiểu rõ rồi mà vẫn còn dùng tâm giả dối để đối đãi với người thì đó là tội lỗi. Không hiểu rõ thì không hề gì, hiểu rõ rồi thì không thể được. Phải dưỡng cái tâm chân thành của chính mình.

Tâm thanh tịnh, tâm thanh tịnh chính là xả bỏ tất cả chấp trước, buông bỏ thị phi nhân ngã (việc đúng sai giữa ta và người), những thứ này không để ở trong tâm thì tâm bạn liền được thanh tịnh.

Dưỡng **tâm bình đẳng** của chính mình, lìa khỏi tất cả vọng tưởng phân biệt, rời khỏi tất cả thị phi cao thấp thì tâm liền bình đẳng. Tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng chính là tâm chân thành, chính là tâm giác ngộ. Dùng cái tâm này nhìn tất cả chúng sanh, nhìn tất cả vạn vật, thì tâm thương yêu tự nhiên liền lưu lộ ra. Cho nên, đề kinh Vô Lượng Thọ nêu ra cương lĩnh tu hành, là năm chữ: “**Thanh Tịnh - Bình Đẳng - Giác**”. Pháp môn Tịnh Độ chính là hạ công phu dựa trên thanh tịnh, bình đẳng. Thanh tịnh, bình đẳng là giác. Giác chính là chân thành, giác chính là từ bi. Đây là dưỡng tâm.

Mỗi giờ, mỗi phút, niệm niệm quan tâm đến tất cả chúng sanh, đặc biệt là quan tâm đến chúng sanh khổ nạn. Phạm vi của sự khổ nạn rất sâu, rất rộng. Trong xã hội ngày nay, người có địa vị, có tiền của, họ cũng đang có khổ nạn. Việc này hầu hết người thế gian không để ý. Họ bị khổ nạn ở chỗ nào vậy? Sau khi chết rồi họ liền đọa tam đồ, họ làm sao mà không khổ, làm sao mà không gặp nạn? Những người này mê muội trong ngũ dục lục trần, không thể tự giác ngộ. Họ học Phật, thực tế mà nói, kiểu học Phật của họ là tiêu khiển Phật pháp, bốn cột Phật pháp, đối với Phật pháp không biết một tí gì, họ không có duyên phận nghe kinh, nghiên cứu giáo lý. Duyên phận của họ là ở trong cái sân khấu thế gian này. Người thế gian thấy hạng người này sống rất hạnh phúc, có không ít người ngưỡng mộ, thấy đều là sai lầm! Những ngày tháng hoan lạc đó của họ có thể có được mấy ngày? Sau khi qua hết rồi thì họ trầm luân vào trong ba đường ác. Sự việc này Phật Bồ-tát nhìn thấy rất rõ ràng, đây là chúng sanh khổ nạn. Chúng sanh không thấy được loại khổ nạn này, còn những cái khổ thiếu hụt cơm áo ở trước mắt thì thấy rất rõ ràng, rất dễ thấy.

Bạn nhìn thấy những người đại phú đại quý không biết học Phật, không biết tu tâm, trong khoảng chớp mắt là đọa ba đường ác (địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh). Bạn không thể thấy được loại khổ nạn này, nên mọi người chúng ta bỏ sót mất. Có những người hiện đang sống trong cảnh nghèo cùng thấp kém, nhưng họ một ngày từ sớm đến tối luôn luôn niệm Phật. Chúng ta hãy xem họ, qua vài năm nữa thì họ vãng sanh đến Tây Phương Cực Lạc làm Phật, làm Bồ-tát, họ sẽ không còn khổ nạn nữa. Người thế gian thì điên đảo, họ chỉ nhìn thấy trước mắt, mà không nhìn được sâu xa. Nếu chúng tôi không học Phật, không có những năm tu dưỡng này thì chúng tôi cũng không biết, chúng tôi làm gì có thể nghĩ đến những sự việc này chứ?

Thánh Hiền, chư Phật Bồ-tát thế xuất thế gian đều có tâm từ bi. Nhà Phật thường nói: *“Lấy từ bi làm gốc, lấy phương tiện làm cửa”*, chính là cái tâm này. Lấy phương tiện khéo léo áp dụng trong đời sống, áp dụng trong đời nhân xử thế để giáo hóa chúng sanh. Áp dụng vào trong đời sống là tự mình làm; áp dụng trong đời nhân xử thế tiếp vật là hóa độ người khác. **Tự hành, hóa tha dựa trên tâm Chân Thành - Thanh Tịnh - Bình Đẳng - Chánh Giác - Từ Bi.** Họ thành tựu sự nghiệp của Thánh Hiền, siêu phàm nhập Thánh. Đối với việc hiếu đạo, họ có thể tận hiếu. Đối người tiếp vật thì họ có thể nhân từ, có tình thương yêu với mọi người mọi vật. Gặp việc thiện, họ sanh tâm hoan hỷ, thành tựu việc tốt cho người. Gặp việc ác, họ có thể nhẫn chịu. Bạn tử mỉ mà quan sát những người đó, một niệm chân thành, hòa hợp êm thấm, nên phước đức của họ không thể tính đếm được.

Từ nơi Đức Thế Tôn, từ Đức Khổng Tử, chúng ta có thể nhìn thấy ra được. Khổng lão phu tử một đời đời nhân xử thế là “Ôn, Lương, Cung, Kiệm, Nhượng” (ôn hòa, lương thiện, cung kính, tiết kiệm, nhường nhịn). Chúng ta đọc sách, tu hành thì hai vị Đại đức này là mẫu mực cho chúng ta. Phật pháp không phải là tôn giáo mà là Sư đạo. Hay nói cách khác, Đức Khổng Tử và Đức Phật Thích Ca đều là tấm gương

tốt nhất cho chúng ta. Cả hai người này, nếu dùng lời hiện nay mà nói, thì đều là người làm công tác giáo dục, người thế gian tôn xưng các Ngài là nhà giáo dục xã hội. Chúng ta là đệ tử của Thánh hiền, phải nên học tập theo các Ngài, noi theo các Ngài. Ấn Quang Đại sư đặc biệt giới thiệu quyển sách này để cho chúng ta có chỗ mà bắt tay vào làm. Đây chính là phương tiện khéo léo mà trong Phật pháp đã nói, là phương tiện cơ bản trước tiên nhất.

Chúng ta xem câu thứ nhất của bốn văn. ***Thái Thượng nói: - Họa và phước chẳng có cửa ngõ [nhất định], chỉ do con người tự chuốc lấy***. Câu tiếp theo là nói: ***“Thiện báo, ác báo như bóng theo hình”***. Bốn câu này là tổng cương lĩnh của Cảm Ứng Thiên. Toàn kinh văn chính là chú giải của bốn câu này, nói rõ một cách tỉ mỉ bốn câu này. Trong bốn câu, hai câu trước là làm chủ, hai câu sau là làm nền. Hai câu nói này, nếu quý vị hiểu thấu đáo rồi thì có thể hóa hung thành kiết, có thể thành Thánh, thành Hiền, cũng có thể thành Phật, làm Tổ. Họa phước từ đâu mà đến? Là tự làm, tự chịu, do chính mình tạo ra. Đây là nguyên lý căn bản của cảm ứng.

Phật pháp nói: ***“Phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui”***, chẳng phải là hai câu nói này hay sao? Mê-Ngộ là năng chiêu (cái chiêu cảm đến thứ khác); Khổ-Lạc là cái mà mình chiêu cảm; Trí cùng lạc là phước; mê cùng khổ là họa. Đây là tông chỉ chủ yếu, nêu khái quát về sự tu dưỡng tâm địa của bậc Thánh Hiền. Chúng ta nếu muốn cầu phước, tránh họa, có thể làm được hay không? Cầu Phật Bồ-tát thần minh bảo hộ, cầu Phật Bồ-tát, thần minh miễn xá tội lỗi cho chúng ta, đây đều là mê tín, không phù hợp nguyên lý của cảm ứng. Nếu các vị hiểu thấu đáo hai câu nói này thì sẽ không cần đi cầu thần minh bảo hộ nữa, vì biết đó là mê tín.

“Họa phước vô môn, duy nhân tự chiêu”. Họa phước là tự chính mình tạo, tự mình tu thiện, tự mình quay đầu thì được phước; tự mình tạo ác mà không thể quay đầu, đó là họa, không liên can gì đến người khác. Chúng ta phải hiểu đạo lý này, đây là chân lý. Cho nên, trong kinh

Đại Thừa, Phật thường nói: *“Phật không độ chúng sanh”*. Phật nói lời thành thật, chúng sanh làm sao được độ vậy? Chúng sanh tự mình giác ngộ, là tự mình được độ. *“Bạn tự ngộ, tự tu, tự độ”*, đây là Phật nói lời chân thật. Tự ngộ, tự tu, tự độ, đó chẳng phải là “duy nhân tự chiêu” hay sao? Ta đọa lạc tam đồ, đọa lạc đến địa ngục cũng chẳng phải là do người khác can thiệp đến, là tự mình tạo ác nghiệp mà chiêu cảm đến ác báo, vậy thì làm sao có thể trách người? Phật Bồ-tát đối với chúng ta tuy là rất từ bi nhưng không thể thêm cho chúng ta một chút phước, cũng không thể nào chịu thay hay là miễn trừ cho chúng ta một ít tội, các Ngài làm không được. Nếu Phật Bồ-tát làm như vậy (tức ban phước, chịu tội, miễn tội cho chúng ta) thì chúng ta không thể tin tưởng các Ngài. Phật Bồ-tát dạy bảo chúng ta, hôm nay ta hưởng phước, phước từ nơi nào đến? Hôm nay ta thọ tội, tội từ nơi nào ra? Ngài nói cho chúng ta nghe tường tận chân tướng sự thật này, giảng đạo lý cho chúng ta nghe rõ ràng để chúng ta giác ngộ. Chúng ta không còn tạo ác nghiệp thì họa liền rời khỏi; chúng ta nỗ lực hành thiện thì phước liền hiện tiền, đây là lời giáo huấn chân thật của Phật Bồ-tát. Chúng ta nghe rồi, xem rồi, thấy hợp tình, hợp lý, hợp pháp. Vậy thì vui vẻ tiếp nhận, tự cầu đa phước. Cá nhân như vậy, gia đình cũng như vậy, xã hội, quốc gia, thế giới cũng là như vậy. Hy vọng mọi người chúng ta tự mình trân trọng.

“Họa phước vô môn, duy nhân tự chiêu”. Câu này nói rõ nguyên lý cảm ứng đạo giao. Văn tự tuy đơn giản nhưng đạo lý sâu thẳm. Dùng tầm nhìn khoa học ngày nay thì gọi là “tâm điện cảm ứng”. Tâm là thật, điện là tỉ dụ. Tỉ dụ này không thể tỉ dụ được đến chỗ chính xác, chỉ có thể tỉ dụ được một cách gần giống. Trong các hiện tượng vật lý ở thế gian thì dường như tốc độ của điện là nhanh nhất, nhanh bằng với tốc độ ánh sáng. Thế nhưng tốc độ cảm ứng của tâm còn nhanh hơn không biết bao nhiêu lần so với tốc độ ánh sáng và điện, nói đơn giản là không thể so sánh. Tốc độ của sóng điện là 300.000km/ 1 giây, còn tốc độ của ý niệm trong tâm, ý niệm vừa sanh khởi thì đã trọn khắp hư không pháp

giới. Chúng tôi trong lúc giảng đã nói qua với các vị nhiều lần, đây là nói nguyên lý của cảm ứng.

Nội dung trong Vựng Biên rất phong phú, nêu ra rất nhiều trường hợp, câu chuyện để chứng minh. Kỳ thực, những ví dụ chứng minh này nêu ra không hết. Hễ chúng ta bình tâm mà quan sát, trong đời này của chúng ta, từ nơi bản thân mình và hoàn cảnh chung quanh, thì thật sự sẽ có thể thể nghiệm được những hiện tượng cảm ứng này, người phương Tây gọi đây là chân lý. Đoạn thứ năm trong Vựng Biên nêu ra một câu nói rất hay được trích từ trong Đàn Kinh của Lục Tổ Huệ Năng, là Đại sư Thiên tông đời Đường, câu nói này rất hay: “*Nhất thiết phước điền bất ly phước thôn*” (tất cả ruộng phước không lìa cái tâm). Câu này là tổng thuyết, cùng một ý với câu “*họa phước vô môn, duy nhân tự chiêu*” mà chỗ này nói. “*Phước thôn*” chính là ý niệm của ta. Khởi tâm động niệm trong tâm thì liền cảm được kiết hung, họa phước. Quả báo nhỏ gọi là kiết hung, lớn thì gọi là họa phước. Trong Kinh Phật nói: “*Kiết hung, họa phước đều do tâm tạo*”, lại nói, hai việc “tội và phước” và hai loại quả báo “khổ và lạc” đều là do ba nghiệp thân-ngữ-ý tạo tác mà chiêu cảm nên.

Người thế gian không hiểu được đạo lý này. Nếu như thông suốt đạo lý này thì họ mới thực sự tự cầu đa phước. Không hiểu rõ đạo lý này, tùy thuận phiền não vọng tưởng của mình mà tạo tác thì nhất định chiêu cảm hung họa. Cho nên chúng ta nếu muốn tiêu trừ thiên tai nhân họa của thế gian này, có thể làm được không? Đáp án là nhất định có thể làm được. Dùng phương pháp gì? Giáo dục! Lần này tôi ở Úc, Cục trưởng Cục đa nguyên văn hóa bang Queensland đến thăm tôi, nói về vấn đề hòa hợp chủng tộc, hòa hợp tôn giáo. Làm thế nào để mọi người đều có thể buông bỏ thành kiến của chính mình, tôn trọng lẫn nhau, cùng chung sống hòa thuận với nhau? Bởi vì ông là người phụ trách công tác này ở Úc. Tôi nói với ông ấy một câu, đó là “Giáo dục”.

Cổ thánh tiên hiền dạy bảo chúng ta, “*kiến quốc quân dân, giáo học vi tiên*” (dựng nước quản dân, giáo dục làm đầu). Bạn xây dựng một chính quyền, xây dựng một quốc gia, thống trị nhân dân, dùng phương pháp gì vậy? Giáo dục là hàng đầu. Ngày nay, nếu muốn đạt đến xã hội hài hòa, thế giới hòa bình, ngoài giáo dục ra thì không có biện pháp thứ hai nào khác. Nội dung của giáo dục là gì? Chính là đạo lý của cảm ứng. Nếu hiểu rõ ràng đạo lý, hiểu thông suốt chân tướng sự thật thì khởi tâm động niệm của chúng ta tự nhiên liền thu liễm (chừng mực dè dặt, không phóng túng). Nỗ lực hành thiện, tiêu chuẩn của thiện là thập thiện nghiệp đạo. **Nếu mọi người đều có thể phụng hành thập thiện nghiệp đạo thì thiên tai nhân họa tự nhiên không còn nữa, không thể phát sinh.**

Trong Kinh Phật đã nói, nếu như vọng tưởng, ý niệm của chúng ta tùy thuận theo sân hận, đố kỵ, tà dâm thì hiện tượng địa ngục liền ở trước mắt. Địa ngục từ đâu đến, ta cần phải hiểu rõ. Nếu như tùy thuận xan tham, tham không biết chán, tự mình có nhưng không chịu xả ra để bố thí thì tạo ra nghiệp ngạ quỷ, cảnh giới ngạ quỷ trong lục đạo liền hiện tiền. Nếu như tùy thuận ngu si, ngu si là gì? Đối với thế xuất thế gian pháp không có khả năng phân biệt thật-giả, không có khả năng phân biệt tà-chánh, không có khả năng phân biệt phải-quấy, thậm chí đến thiện-ác, lợi-hại đều điên đảo, đây là ngu si. Ngu si là hành nghiệp của súc sanh. Cho nên tham sân si là nghiệp nhân của ba đường ác.

Chúng ta bình lặng mà quan sát quần chúng rộng lớn trong xã hội này, ai mà không có tham sân si? Không những có, mà còn đang không ngừng tăng trưởng tham sân si, tốc độ tăng trưởng thật đáng sợ. Những ý niệm và hành vi tham sân si đều tăng trưởng. Vậy thì ba đường ác hình thành cũng rất nhanh. Chúng ta không cần đọa vào đường ác trong lục đạo, e rằng xã hội này đã biến thành địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh rồi. Các vị nói xem điều này đáng sợ biết bao?

Ngày nay có một số người giác ngộ, những người có lý tưởng và lòng nhân đức muốn cứu vãn xã hội này, như Ấn Quang Đại sư. Ngài

dẫn đầu chúng ta, cho chúng ta sự khai thị rất lớn, bảo chúng ta cứu cấp kiếp nạn này. Đạo lý của nhà Nho không còn kịp nữa, đạo lý của nhà Phật cũng không còn kịp, nên Ngài mới đề xướng Liễu Phàm Tứ Huán, Cảm Ứng Thiên và Văn Xương Đế Quân Âm Chất Văn để cứu khổ, cứu nạn. **Trong tất cả ác nghiệp, nghiệp sát và nghiệp dâm là nặng nhất.** Cho nên An Sĩ Toàn Thư đối với hai loại ác nghiệp này đã đặc biệt kèm thêm bài viết để nói rõ, nhắc nhở chúng ta chú ý. Hai loại ác nghiệp này là đại tội căn bản, là mầm mống của hung họa. **Thập thiện có thể cứu vãn kiếp vận. Niệm Phật là thiện pháp đệ nhất.** Sau cùng thì có Tây Quy Trục Chỉ, khuyên dạy chúng ta niệm Phật cầu sanh thế giới Cực Lạc.

Chúng ta hiểu rõ nghiệp nhân của ba đường ác rồi. Đến ba đường thiện, ở trong ba đường thiện có cõi A-Tu-La, tuy có thể hành thiện, tâm hạnh tương ứng với thập thiện nghiệp đạo, thế nhưng tập khí ngạo mạn của họ quá nặng, tính khí nóng nảy quá nặng, tâm hiếu thắng cũng quá mạnh, nên họ đọa đến cõi A-Tu-La. Nếu có thể kiên trì giữ ngũ giới, thập thiện, khởi tâm động niệm, đối nhân xử thế tiếp vật tuân thủ nguyên tắc này thì có thể được thân người. Nếu như có thể nâng cao được thập thiện nghiệp đạo, làm được rất viên mãn thì sẽ sanh đến cõi Trời .

Có thể thấy trong giáo dục của Phật pháp, mục tiêu thứ nhất là dạy người đoạn ác tu thiện. Đây chính là bảo đảm cho chúng ta đời sau không đọa vào đường ác, ngoài ra còn có thể được hưởng phước báo ở cõi trời hoặc cõi người, thế nhưng không thể ra khỏi tam giới (dục giới, sắc giới, vô sắc giới), không thể siêu vượt sáu nẻo luân hồi. Người thông minh hơn một chút biết được ba đường thiện cũng không phải là biện pháp rốt ráo, không có khả năng giải quyết gốc rễ, nên phải hướng lên cao, siêu vượt tam giới, như A-la-hán. A-la-hán đã biết được chân tướng sự thật nhân ngã, như trong kinh Kim Cang đã nói: *“Nhất thiết hữu vi pháp, như mộng huyễn bào ảnh”* (hết thảy các pháp hữu vi như mộng, ảo, bọt, bóng). Cho nên, buông bỏ chấp trước đối với ta chính là “vô

ngã” mà trong Phật pháp thường nói. Cũng chính là nói nếu “hữu ngã” thì bạn có sáu cõi luân hồi; “vô ngã” thì sáu cõi luân hồi liền không còn. Siêu vượt sáu cõi luân hồi, đây là chứng quả A-la-hán. Nếu như họ hiểu rõ những hiện tượng trong vũ trụ là duyên khởi tánh không. Những hiện tượng này từ đâu đến? Sáu cõi từ đâu đến? Mười pháp giới từ đâu đến? Tất cả những hiện tượng là đồng một duyên khởi. Hiểu rõ đạo lý này thì ngay đến chấp trước nhỏ nhất cũng phải xả bỏ, vì biết được chấp trước là sai lầm. Cảnh giới này cao hơn so với A-la-hán, có thể chứng được địa vị Bích-chi-Phật.

Giác ngộ nhân không, lại phát tâm giúp đỡ tất cả chúng sanh, dạy bảo tất cả chúng sanh học tập Lục Độ (lục độ Ba-la-mật), đó chính là sự nghiệp của Bồ-tát. Nếu đem sự từ bi của chân thành, sự từ bi của bình đẳng, tự độ, độ người, đây chính là sự nghiệp của Phật. Những lời này Phật đã nói và đã làm, đây đều là giảng nói về chánh báo. Phật là người, Bồ-tát cũng là người. Chỉ cần một niệm quay đầu liền siêu phàm nhập Thánh, vì sao chúng ta không nỗ lực, không nghiêm túc học tập? Học tập theo Phật Bồ-tát thì được đại kiết đại lợi, phước báo vô biên.

Cho nên kiết hung họa phước là “vô môn”, thế nhưng không có nhất định, không có pháp cố định, đều do ở tâm niệm của con người mà thôi. Người phàm chỉ biết một niệm thiện ác, không biết được trong thiện ác còn có khác biệt nhiều đến như vậy. Phật pháp giảng cho chúng ta nghe một cách thấu triệt, chánh báo (ý niệm) của chúng ta chuyển rồi thì y báo liền theo đó mà chuyển đổi, y báo là hoàn cảnh chúng ta sinh sống. Trong kinh Hoa Nghiêm có nói thế giới Hoa Tạng là hoàn cảnh sinh hoạt của Tỳ-lô-giá-na Phật. Lại xem, thế giới Cực Lạc là hoàn cảnh sinh hoạt của A Di Đà Phật, gọi là đài hương, cây báu. Thanh tịnh, trang nghiêm từ đâu mà ra vậy? Đều là từ chân thành, từ bi, bình đẳng giáo hóa chúng sanh mà chiêu cảm biến hiện ra. Ngày nay, chúng ta cư trú trên địa cầu này, địa cầu là hoàn cảnh sinh hoạt của chúng ta, mọi người đều nhìn thấy, rất nhiều người nói địa cầu này đã bệnh rồi, bệnh rất

ngghiêm trọng, nơi nơi đều có thiên tai nhân họa. Thiên tai nhân họa từ nơi nào đến vậy? Từ tham sân si mà biến hiện ra. Tâm tham nặng, tâm tham là nước, thủy tai liền hiện tiền; tâm sân nhuế nặng thì nạn lửa liền hiện tiền; ngu si là nạn gió; tâm địa không bình đẳng là động đất. Mọi người trong xã hội hiện nay có tâm thái như thế nào mà chiêu cảm những thiên tai nhân họa này? Thiên tai nhân họa có thể được tiêu trừ, có thể được hóa giải, tôi thường nói, chính trị không giải quyết được, vũ lực quân sự không giải quyết được, kinh tế không giải quyết được, khoa học kỹ thuật cũng không làm được, mà do ở nhân tâm, phải chuyển biến nhân tâm, chỉ có sự dạy dỗ của Thánh hiền mới có thể làm được. Giáo học của Thánh Hiền là giáo học bình đẳng.

Tôi đã tiếp xúc, trò chuyện với rất nhiều lãnh tụ tôn giáo trên thế giới. Hiện tại mọi người đều ý thức được rằng tai nạn trên thế gian này thật đáng sợ. Họ đều mong cầu chúng ta làm sao có thể hòa bình, chung sống hòa thuận, có thể hợp tác với nhau. Ý thức này rất là tốt. Trong Phật pháp gọi là “*thi giác*”, là bắt đầu giác ngộ rồi. Đây là một hiện tượng tốt. Nếu muốn thực hiện nguyện vọng của chúng ta thì phải thông qua giáo dục. Tôi nói với họ, hiện nay tôn giáo không có cách gì giải quyết vấn đề, bởi vì chúng ta chỉ có “Tôn” mà không có “Giáo”, mọi người nghĩ thử xem có đúng hay không? Tôi đã nói trong hội nghị hòa bình tôn giáo thế giới ở Sydney, chúng ta có “Tôn”, càng cần phải xem trọng “Giáo dục”. “Tôn giáo”, giáo là giáo dục, làm thế nào dạy bảo tín đồ của các vị phát huy đại ái bình đẳng. Trong Thiên Chúa giáo, Ki-tô giáo có câu nói: “*Thượng đế yêu thương thế nhân*”. Các vị nghĩ xem, câu nói “Thượng đế yêu thương thế nhân” này tuyệt đối không phải là nói Thượng đế chỉ yêu thương tín đồ của Ngài. Người tín ngưỡng Thượng đế thì Thượng đế yêu thương họ; người không tín ngưỡng Thượng đế thì Thượng đế vẫn yêu thương họ, bởi vì họ là con người. Bởi vì Ngài yêu thương nhân loại mà, không hề nói có khác biệt ở trong đó. Nhà Phật nói chân thật từ bi bình đẳng, yêu thương tất cả chúng

sanh. Dùng tâm yêu thương chân thành vô tư mà đối đãi, phục vụ tất cả chúng sanh vô điều kiện thì vấn đề này liền được giải quyết. Nếu còn mang điều kiện thì không thể giải quyết được vấn đề, cho nên phải phục vụ tất cả chúng sanh vô điều kiện. Chúng ta học rồi thì phải làm được. Học rồi mà không làm được, vậy thì có ích gì? Ta vẫn chiêu cảm đến tai nạn. Sau khi học rồi thì phải lập tức áp dụng, phải làm cho được.

Ngày nay chúng ta thăm hỏi các tôn giáo, các dân tộc, chúng ta phải đem lòng yêu thương chân thành, vô tư cúng dường, nhiệt tình giúp đỡ. Chúng ta được lời hưởng ứng thì chứng minh lời Phật Bồ-tát đã nói, chứng minh Thái Thượng đã nói là “*duy nhân tự chiêu*”. Chúng ta chiêu cảm đến rất nhiều chúng sanh cũng yêu mến chúng ta. Từ điểm này, chúng ta liền có thể lĩnh hội một cách sâu sắc rằng xã hội an định, thế giới hòa bình là có hy vọng. Phải nhờ vào các tôn giáo trên khắp thế giới nhiệt tâm dẫn dắt, phát huy đại ái, vậy mới có thể giải quyết tai họa trước mắt. Chúng ta phải nên lĩnh hội sâu sắc cái ý này.

Được rồi, thời gian đã hết, hôm nay chúng tôi chỉ giảng đến đây thôi.

A Di Đà Phật!